

Bản án số: 134/2024/HS-ST
Ngày: 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần T, sinh năm 1987, tại tỉnh H; hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trần H và bà Hoàng Thị B, vợ tên Lê Thị 1, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 15/11/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1999; thường trú: Ấp T 1, xã T, huyện T, thành phố C (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị Q, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố C (mẹ ruột) (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đào Minh A, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh B (có yêu cầu vắng mặt).

2. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần T có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 790160167689 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/8/2016.

Chiều ngày 13/10/2023, Nguyễn Trần T điều khiển xe ô tô biển số 61A-747.92 lưu thông trên đường N5, Khu công nghiệp Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo hướng từ đường D10 đến đường TC1 để đi tìm quán ăn. Khi đến phía trước cổng Trạm Y tế phường Mỹ Phước tại khu phố 6, phường T, thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì T điều khiển xe đi sát vào lề bên phải rồi chuyển hướng quay đầu xe qua lề trái để đỗ xe phía quán ăn N đối diện để vào ăn uống. Do không chú ý quan sát xe chạy phía sau cùng chiều đến, nên khi T điều khiển xe ô tô biển số 61A-747.92 chuyển hướng quay đầu ra đến gần giữa đường thì va chạm với xe mô tô biển số 61G1-735.14 do Nguyễn Quang S đang lưu thông phía sau cùng chiều đến. Tai nạn xảy ra, S bị ngã xuống đường và bị cuốn vào gầm xe ô tô biển số 61A-747.92, tử vong tại hiện trường.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô, biển số 61A-747.92, 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 790160167689 của Nguyễn Trần T và 01 xe mô tô, biển số 61G1-735.14.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, dốc, hai chiều, được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có vạch sơn liên tục phân chia phần đường. Phần đường hướng lưu thông từ đường D1 đến đường D17 có mặt đường rộng 7m, được chia làm 02 làn đường, có vạch sơn không liên tục, làn đường trong cùng rộng 3,3m.

- Lấy mép đường bên phải theo chiều hướng từ đường D1 đến đường D17 làm mép đường chuẩn. Lấy trụ biển số 01 nằm trong mép đường chuẩn, làm vật mốc.

- Xe ô tô biển số 61A-747.92 nằm trong lề trái, đầu xe hướng vào trong lề trái, đuôi xe hướng ra giữa đường, trục bánh trước bên trái cách mép lề chuẩn là 17,29m; trục bánh sau bên trái cách mép lề chuẩn là 15,38m; trục bánh sau phải cách mép lề chuẩn là 16,52m.

- Xe mô tô biển số 61G1-735.14, ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng vào lề phải, trục bánh trước cách mép lề chuẩn 11,5m, bánh sau cách 9,9m.

- Vết cày trên mặt đường không liên tục, dài 8,3m, điểm đầu vết cày nằm trên vạch sơn liên tục phân chia phần đường, cách lề chuẩn 7,46m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Dấu vết để lại trên xe ô tô, biển số 61A-747.92 như sau: Nứt, vỡ kính chắn gió cửa trước bên trái, kích thước 70 cm x 40 cm, còn bám dính vết lông tóc. Móp, rách, trượt xước cửa trước trái, kích thước 140 cm x 70 cm. Móp, trượt, xước cửa

sau trái, kích thước 74 cm x 94 cm. Gãy rời căn hông bên trái. Trượt, xước mặt ngoài bánh trước trái, kích thước 50 cm x 10 cm. Trượt, xước góc căn trước phải.

- Dấu vết để lại trên xe mô tô, biển số 61G1-735.14 như sau: Xước mặt trước cục đeo tay thắng bên phải, tay cầm phải, mặt ngoài vè phải, đầu ốc phuộc trước phải, vỡ mặt nạ, vỡ rời cánh bửng phải, xước cạnh đế chân bên phải, gác chân bên trái, ốp bảo vệ ống xả, bung ốp cánh bửng trái.

Theo Kết luận giám định số 820 ngày 16/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Quang S là do đa chấn thương (vỡ xương sọ, sần sọ, hố giữa, xuất huyết ngoài màng cứng và xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não, tiểu não, gãy xương ức, xương sườn số 9 bên trái, dập hai phổi, rốn phổi, vỡ gan, dập rách mạc treo ruột).

Theo Kết luận định giá số 38 ngày 08/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, xác định: Xe mô tô biển số 61G1-735.14 bị hư hỏng phải sửa chữa là 9.970.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trần T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. T khai do không chú ý quan sát, điều khiển xe chuyên hướng không đảm bảo an toàn nên gây ra tai nạn giao thông.

Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển số 61A-747.92 do Nguyễn Trần T đứng tên đăng ký. Xe xe mô tô biển số 61G1-735.14 do bà Đào Minh An đứng tên đăng ký. Bà An cho Nguyễn Quang S mượn xe mô tô để đi làm.

Ngày 15/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe ô tô biển số 61A-747.92 cho Nguyễn Trần T; 01 xe mô tô biển số 61G1-735.14 cho bà Đào Minh An.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/10/2023, bà Lê Thị Thùy (là vợ của Nguyễn Trần T) đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Võ Thị Q (là mẹ của Nguyễn Quang S) với số tiền 219.000.000 đồng. Bà Q không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trần T.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKSBC ngày 13/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo Nguyễn Trần T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố thể hiện tại Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời hạn thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thêm 31.011.000 đồng chi phí sửa chữa mộ từ đại diện hợp pháp của bị hại là không có căn cứ, nên đề nghị HĐXX không chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, nên không đề cập xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến về tội danh, mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị. Bị cáo đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa mộ do các bên trước đây đã thỏa thuận xong.

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị Q trình bày: Bà đã nhận tổng cộng từ bị cáo số tiền bồi thường thiệt hại là 219.000.000 đồng, đã ký tên xác nhận. Trước đây, bà đã có ý kiến không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tuy nhiên, sau khi xây mộ xong thì bị sụt lún, nên bà có đề nghị bị cáo bồi thường thêm 31.011.000 đồng để bà sửa chữa lại mộ cho con bà. Bà vẫn giữ nguyên ý kiến xin giảm nhẹ, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thùy trình bày: Bà không có ý kiến hay yêu cầu gì. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Hiện bị cáo là trụ cột lao động chính của gia đình.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Hiện gia đình bị cáo rất khó khăn, nên không thể bồi thường thêm số tiền 31.011.000 đồng như lời đề nghị của đại diện bị hại tại phiên tòa. Sau này, nếu có điều kiện thì bị cáo sẽ hỗ trợ thêm, nhưng đề nghị HĐXX không ghi nhận đây là nghĩa vụ của bị cáo, do các bên đã thỏa thuận xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, tại đoạn đường N5 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Trần T đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61A-747.92 chạy trên đường N5, chuyển hướng quay đầu xe không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 61G1-735.14 9 do bị hại Nguyễn Quang S điều khiển chạy phía sau cùng chiều xe ô tô biển số 61A-747.92 đến, gây tai nạn. Tai nạn xảy ra làm bị hại Nguyễn Quang S tử vong tại hiện trường.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Trần T điều khiển xe mô tô khi chuyển hướng xe nhưng không quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe mô tô của bị hại dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông làm bị hại tử vong, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 13, khoản 3 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 162/CT-VKSBC ngày 13/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo Nguyễn Trần T về tội : “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại. Xét tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày một gia tăng do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả gây ra là có thể gây nguy hiểm cho bị hại và chính bản thân bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính. Cha của bị cáo (ông Nguyễn Trần Huỳnh) từng tham gia kháng chiến chống Mỹ, là thương binh 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là trụ cột lao động chính. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, xét lời đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Ngoài ra, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về cấm bị cáo hành nghề vận tải.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường 219.000.000 đồng, và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, đại diện bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường bổ sung số tiền 31.011.000 đồng, nhằm để sửa chữa lại mộ cho bị hại.

Tại Tiết 2.2 Tiêu tục 2 Phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định như sau: “*chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm: Các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ...*”.

Đối chiếu với quy định nêu trên thì yêu cầu bồi thường số tiền 31.011.000 đồng chi phí sửa chữa mộ của đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa là không có căn cứ chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với xe mô tô, nên HĐXX không đề cập xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Ngày 15/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả: 01 xe ô tô biển số 61A-747.92 cho Nguyễn Trần T; 01 xe mô tô biển số 61G1-735.14 cho bà Đào Minh An là phù hợp.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần T 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 790160167689 do Sở Giao thông Vận tải Tp.HCM cấp ngày 24/8/2016.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2024).

Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị Q (đại diện hợp pháp của bị hại) về yêu cầu bồi thường số tiền 31.011.000 đồng chi phí chữa mộ.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Trần T phải nộp số tiền 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2024).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường T, thành phố B;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành

